

Số: 224/BC-UBND

Vĩnh Bảo, ngày 29 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

Thực hiện Công văn số 4720/VP-VX ngày 29/4/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo báo cáo kết quả triển khai thực hiện lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

Để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Ủy ban nhân dân xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo:

- Các Quyết định: (1) số 72/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; (2) số 1169/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về việc thành lập Tổ công tác giúp việc về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính; (3) số 1170/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về việc thành lập Tổ Ứng cứu Công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính; (4) số 1171/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về việc thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn trên địa bàn xã, (5) số 1918/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo.

- Các Kế hoạch: (1) số 14/KH-UBND ngày 21/7/2025 triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; (2) số 22/KH-UBND ngày 08/8/2025 về việc tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Bảo; (3) số 46/KH-UBND ngày 04/9/2025 về việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước xã Vĩnh Bảo 6 tháng cuối năm 2025; (4) số 60/KH-UBND ngày 19/9/2025 về việc phát động, thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Vĩnh Bảo giai đoạn 2025-2030; (5) số 74/KH-UBND ngày 15/10/2025 về thực hiện Kế hoạch số 238/KH-UBND ngày 13/9/2025 của UBND thành phố, Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU ngày 06/9/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (6) số 17/KH-UBND ngày 16/01/2026 phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã Vĩnh Bảo giai đoạn 2026 - 2030; (7) số

39/KH-UBND ngày 30/01/2026 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026; (8) số 40/KH-UBND ngày 30/01/2026 về chuyển đổi số xã Vĩnh Bảo năm 2026; (9) Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 13/2/2026 về thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, cập nhật Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; (10) Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 12/3/2026 về tuyên truyền Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Vĩnh Bảo năm 2026; (11) Thông báo số 304/TB-BCĐ ngày 27/3/2026 về việc điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2026.

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công xã xây dựng Phương án số 01/PA-TTPVHCC ngày 12/8/2025 về kịch bản hỗ trợ người dân yếu thế và xử lý tình huống thường gặp.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc, tích cực triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57; chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, phân công rõ trách nhiệm, tăng cường phối hợp trong tổ chức thực hiện; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, kịp thời báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo đúng lộ trình, yêu cầu đề ra.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Kết quả rà soát, đầu tư các điều kiện cần thiết phục vụ chuyển đổi số

- Về trụ sở, trang thiết bị: UBND xã đã rà soát toàn bộ điều kiện cơ sở vật chất phục vụ chuyển đổi số tại trụ sở làm việc; từng bước đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ bản đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường điện tử.

- Về chữ ký số, chứng thư số: Đã cấp mới, thay đổi thông tin, gia hạn chứng thư, chữ ký số cho 100% cán bộ, công chức xã.

- Về phần mềm, cơ sở dữ liệu:

+ UBND xã Vĩnh Bảo đã tổ chức rà soát toàn bộ các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng đang được sử dụng trong giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, bao gồm: Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố, Cổng Dịch vụ công quốc gia, phần mềm hộ tịch, đất đai, phần mềm quản lý văn bản và điều hành. Qua rà soát cho thấy, bước đầu các hệ thống cơ bản đáp ứng yêu cầu vận hành mô hình chính quyền địa phương sau sáp nhập; tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số hạn chế như: tốc độ xử lý chậm vào giờ cao điểm; dữ liệu giữa các hệ thống chưa đồng bộ hoàn toàn; lỗi phát sinh khi tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ liên thông. UBND xã đã phối hợp với các Sở, ban ngành của thành phố khắc phục những tồn tại, vướng mắc trên các hệ thống phần mềm.

Đến nay, các lỗi cơ bản đã được xử lý, hệ thống từng bước đi vào vận hành ổn định, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC được thông suốt.

+ Thực hiện đăng ký tài khoản kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cho 30 lãnh đạo và công chức. Đề nghị tạo tài khoản và cấp quyền truy cập hệ thống Giám sát điều hành thông minh (IOC) cho 11 cán bộ, công chức.

- Về hạ tầng, trang thiết bị:

+ Phối hợp với VNPT duy trì, nâng cấp đường truyền Internet tại trụ sở UBND xã bảo đảm cơ bản ổn định, đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường mạng. 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND xã có máy tính làm việc, các máy tính được kết nối mạng internet. Ngày 13/01/2026 UBND xã đã đăng ký nhu cầu sử dụng Wifi kết nối Internet tốc độ cao miễn phí tại 50 Nhà văn hóa thôn để phục vụ nhân dân.

+ Hạ tầng Hội nghị trực tuyến xã: UBND đã tiến hành lắp đặt và triển khai hệ thống họp trực tuyến từ trung ương đến địa phương đảm bảo việc kết nối và tổ chức các cuộc họp trực tuyến của Trung ương, thành phố được thông suốt. Đến nay, đã trang bị 03 màn hình LED tại: phòng họp số 01, nhà văn hóa, hội trường UBND xã (01 màn hình diện tích 12m²/màn hình và 02 màn hình 20m²/màn hình, âm thanh đồng bộ).

+ Trang bị hệ thống camera giám sát tại các vị trí trọng điểm và tòa nhà hành chính. Nâng cấp hệ thống loa phục vụ tuyên truyền chuyên đổi số, dịch vụ công, thông tin phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương.

+ Trang thiết bị công nghệ thông tin phần lớn được kế thừa từ các đơn vị cũ, cấu hình thấp, không đồng đều, một số đã xuống cấp. Từ khi đi vào hoạt động đến nay, được sự quan tâm, đầu tư của UBND thành phố, UBND xã đã từng bước khắc phục tình trạng trên, cụ thể : Đã nâng cấp hệ thống mạng, bảo đảm kết nối ổn định, thông suốt với các hệ thống giải quyết TTHC và Công Dịch vụ công quốc gia; mua sắm trang thiết bị cần thiết để phục vụ hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã (05 máy tính, 05 máy in, 01 máy scan 1 mặt, 08 máy scan 2 mặt, 01 máy scan A3, 09 màn hình hiển thị số thứ tự tài quày, 01 bàn ký điện tử, 09 ghế ngồi chờ cho công dân) với tổng số tiền 481.330.800 đồng.

+ Thực hiện rà soát, thống kê, lập danh sách các thôn bị lùm sóng năm 2026 gửi Sở Khoa học và Công nghệ thành phố để có các biện pháp khắc phục (08 thôn bị lùm sóng: Ái Quốc, Bắc Sơn, Tân Tiến, Quang Trung, Lê Lợi, Hồng Phong, Vạn Thắng, Hưng Cường thuộc địa bàn xã Nhân hòa cũ, không có trạm BTS).

2. Kết quả số hóa tài liệu

Sau khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, khối lượng tài liệu lưu trữ tại xã Vĩnh Bảo rất lớn, bao gồm hồ sơ hành chính, hồ sơ địa chính, hộ tịch, tư pháp và các tài liệu chuyên môn khác được chuyển giao từ 04 đơn vị xã cũ. UBND xã đã chỉ đạo rà soát, phân loại tài liệu lưu trữ theo từng lĩnh vực, từng thời kỳ (trước và sau sáp nhập), bảo đảm quản lý thống nhất, tránh thất lạc, chồng chéo. Công tác chỉnh lý tài liệu giấy được triển khai song song với việc xây dựng kế

hoạch số hóa tài liệu, ưu tiên các nhóm hồ sơ có tần suất khai thác lớn như: hồ tịch, đất đai, hồ sơ giải quyết TTHC.

- Kết quả thực hiện:

+ Đến nay các tài liệu lưu trữ sau sáp nhập cơ bản được sắp xếp, phân loại theo đúng quy định. Một phần tài liệu quan trọng đã được số hóa, cập nhật vào hệ thống quản lý hồ sơ điện tử, phục vụ việc tra cứu, giải quyết TTHC nhanh chóng.

+ Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt: 75% (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước), đạt 100% so với kế hoạch.

+ 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa theo quy định, đạt 100% so với kế hoạch.

+ 100% văn bản được xử lý trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật).

+ Các cơ quan, đơn vị thực hiện cập nhật thường xuyên thông tin, dữ liệu CBCCVC khi có thay đổi, hiệu chỉnh đảm bảo nguyên tắc “Đúng - Đủ - Sạch - Sống”; đồng thời, thực hiện việc rà soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu, chuẩn hóa dữ liệu và đồng bộ về CSDLQG theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

+ Tạo lập cơ sở dữ liệu về văn bản điều hành, lịch công tác, quản lý tiến độ xử lý hồ sơ tại UBND xã.

+ Các trường học duy trì sử dụng phần mềm Hệ thống tuyển sinh đầu cấp ngành Giáo dục thành phố đến tất cả các đơn vị giáo dục và phụ huynh trên địa bàn xã; thường xuyên cập nhật thông tin trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành GDĐT thành phố (thông tin trường, lớp, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cơ sở vật chất, ngân sách nhà nước...)

+ Công an xã triển khai nền tảng: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, mô hình công dân số; quản lý lưu trú; Tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID; Quản lý, giáo dục, giúp đỡ số người chấp hành xong án phạt tù, số người đặc xá về địa phương tái hòa nhập cộng đồng.

- Việc bố trí nhân sự hỗ trợ số hóa dữ liệu: được thực hiện theo hình thức kiêm nhiệm. Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về công tác Văn thư lưu trữ.

3. Kết quả việc đảm bảo nguồn nhân lực xuyên suốt cho từng lĩnh vực để trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính cấp xã được phân cấp theo từng lĩnh vực của thủ tục hành chính

- UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho công chức của Trung tâm Phục vụ hành chính công và các phòng chuyên môn để tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, sử dụng phần mềm quản lý, công dịch vụ công; đồng thời tổ chức hướng dẫn nội bộ về quy trình nghiệp vụ, kỹ năng thao tác trên hệ thống cho cán bộ, công chức. Qua đó, đội ngũ cán bộ từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, nâng cao chất lượng phục vụ người dân trong điều kiện chính quyền số.

- UBND xã đã bố trí đội ngũ hỗ trợ người dân và doanh nghiệp đến giao dịch thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ Hành chính công: đoàn thanh niên, các thầy, cô giáo, thành viên Tổ Ứng cứu Công nghệ và Nghiệp vụ hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính...

4. Về tài chính, kinh phí chi cho Khoa học công nghệ

- UBND xã Vĩnh Bảo đã ban hành QĐ số 2386/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các ngành, các đơn vị, trường học trong đó kinh phí phân bổ chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số số tiền là: 390.000.000 đồng (bao gồm kinh phí chi nghiệp vụ thường xuyên: 200.000.000đ; kinh phí chi chỉnh lý tài liệu: 130.000.000 đồng; kinh phí hỗ trợ cán bộ làm công tác chuyển đổi số theo Nghị định 179: 60.000.000 đồng).

- Đến thời điểm hiện tại tại UBND xã Vĩnh Bảo đã thực hiện nghiêm túc việc phân bổ dự toán sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định, đảm bảo bám sát Quyết định giao dự toán của UBND thành phố cho UBND xã Vĩnh Bảo.

5. Kết quả giải quyết TTHC:

Từ 01/07/2025 đến ngày 29/04/2026, tổng số hồ sơ Trung tâm đã tiếp nhận là: 19.145 hồ sơ

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 19.145 hồ sơ, trong đó :

+ Số hồ sơ giải quyết trước, trả đúng hạn là 19.129 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,91%.

+ Số hồ sơ trả quá hạn là 16 hồ sơ, chiếm tỷ lệ 0.09%.

- Số hồ sơ đang giải quyết 0 hồ sơ.

- Không có hồ sơ quá hạn đang giải quyết.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong thời gian qua, cấp ủy Đảng và lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, cốt lõi, từng bước bố trí và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, cải cách hành chính và phòng, chống lãng phí.

Cấp ủy và lãnh đạo UBND xã đã chủ động nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, không thụ động chờ phân công; xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong tổ chức thực hiện. Việc triển khai nhiệm vụ cơ bản bảo đảm tiến độ, có mục tiêu, sản phẩm cụ thể, bước đầu phát huy hiệu quả.

Tuy nhiên, một số nhiệm vụ còn phụ thuộc vào hướng dẫn, hỗ trợ của cấp trên; nguồn lực bố trí cho một số lĩnh vực trọng tâm chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Công tác phối hợp trong triển khai một số nhiệm vụ liên ngành có lúc chưa thật sự chặt chẽ.

Đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, UBND xã đã kịp thời tổng hợp, báo cáo, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến chỉ đạo. Đồng thời, chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm tính đồng bộ và hiệu quả.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ.

2. Phối hợp các đơn vị viễn thông phát triển nền tảng số, hạ tầng số, Internet; xoá các vùng lõm sóng, phổ cập thuê bao băng rộng cáp quang đến các hộ gia đình trên địa bàn xã, tiếp tục phủ sóng 5G, 6G.

3. Phát triển, nâng cấp hạ tầng mạng, thiết bị công nghệ thông tin, cơ sở vật chất tại các đơn vị và đảm bảo các trang thiết bị đầu cuối (máy tính, máy in, máy scan...) đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Đẩy mạnh ký số gửi nhận văn bản trên môi trường mạng; ký số trên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Thực hiện các biện pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, thanh toán trực tuyến.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, các cơ sở sản xuất ứng dụng các giải pháp công nghệ (Tem điện tử; hóa đơn điện tử; công nghệ mã vạch, QR code, tên miền quốc gia .vn...) để truy xuất nguồn gốc xuất xứ của sản phẩm. Đẩy mạnh tuyên truyền và phổ cập về thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt.

6. Tích cực tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số, khoa học, công nghệ, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức xã, tổ công nghệ số cộng đồng; tuyên truyền, phổ biến đến mọi người dân về dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng các dịch vụ số.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ TP Hải Phòng;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hà